

Số: 108 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 22 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế trên địa bàn huyện

Thực hiện công văn số 2247/UBND-THKT của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 28/02/2019 về việc giao lập báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13 NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế trên địa bàn tỉnh. UBND huyện Nga Sơn báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền Nghị Quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế trên địa bàn huyện được triển khai toàn diện, rộng khắp từ huyện đến cơ sở; đài truyền thanh huyện đã dành nhiều thời lượng đưa tin, viết bài để tuyên truyền về nội dung của Nghị quyết và Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX. Thông qua công tác tuyên truyền đã thu hút được sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các thành phần kinh tế và các tầng lớp nhân dân vào thực hiện đổi mới phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế trên địa bàn huyện.

2. Công tác lãnh, chỉ đạo thực hiện

- Huyện đã ban hành Đề án 1060/ĐA-UBND về tổ chức hoạt động hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp.
- Có cơ chế hỗ trợ 20 triệu đồng cho HTX xây dựng trụ sở làm việc.
- Chỉ đạo các xã quy hoạch diện tích đất cho các HTX ở những vị trí thuận lợi cho kinh doanh, phát triển kinh tế tập thể.
- Thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, công tác chuyển đổi mô hình hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp theo Luật HTX 2012 trên địa bàn huyện Nga Sơn đã được các Cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi mô hình hoạt động theo Luật HTX năm 2012, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo. Ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 30/10/2015 và Hướng dẫn số 807/HD-UBND ngày

19/11/2015 về chuyển đổi mô hình Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện theo Luật HTX 2012.

- Thực hiện Thông tư số: 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 về việc hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp có 1 HTX loại tốt, 15 HTX loại khá, 9 HTX trung bình, 2 HTX loại yếu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Số lượng Hợp tác xã nông nghiệp năm 2003 là 30 Hợp tác xã; Số lượng Hợp tác xã nông nghiệp năm 2013-2018 là 27 HTX (giảm 3 HTX so với năm 2003)

- Tổng số xã viên năm 2003: 3563 xã viên trong đó số xã viên đại diện pháp nhân là 27, số xã viên đại diện hộ gia đình 3536 xã viên; Tổng số xã viên năm 2013-2015: 3113 xã viên trong đó số xã viên đại diện pháp nhân là 27, số xã viên đại diện hộ gia đình 3086 xã viên; Tổng số thành viên năm 2016-2018: 985 thành viên (giảm 2578 xã viên so với năm 2003) trong đó số xã viên đại diện pháp nhân là 27, số xã viên đại diện hộ gia đình 958 thành viên.

- Vốn góp năm 2003 không có đóng góp cổ phần. Vốn góp từ 2007-2015: bình quân trên 1 xã viên là 353.000 đồng; Vốn góp bình quân/thành viên từ 2016-2018: 5.300.000 đồng (tăng 4.947 so với năm 2013).

- Tỷ lệ thành viên HTX là lao động thường xuyên của HTX ở thời điểm năm 2018: là 30%.

- Thu nhập bình quân lao động thường xuyên của HTX năm 2018 là 1,8 triệu đồng (tăng 1 triệu đồng so với năm 2013).

- Hiện tại các hợp tác xã hoạt động từ 5-9 khâu dịch vụ gồm dịch vụ công, dịch vụ canh tranh (dịch vụ thủy lợi nội đồng, bảo vệ thực vật, khuyến nông, bảo vệ nội đồng; dịch vụ làm đất, giống cây trồng, cung ứng vật tư).

- Doanh thu của các HTX dao động từ 150 triệu đồng đến 2.988 triệu đồng (bình quân doanh thu mỗi HTX đạt 1.200 triệu đồng).

- Tổng số cán bộ quản lý là: 169 người (trong đó trình độ đại học 27 người, trình độ cao đẳng 19 người, Trung cấp 68 người, sơ cấp 41 người, chưa qua đào tạo 11 người). Giám đốc: 12/27 trình độ đại học, 1/27 trình độ cao đẳng, 14/27 trình độ trung cấp.

- Có 17/27 HTX được giao đất, thuê đất xây dựng trụ sở làm việc, số còn lại được UBND xã bố trí nơi làm việc trong khuôn viên ủy ban.

III. HẠN CHẾ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế:

- Hoạt động của HTX chưa phát huy được vai trò của kinh tế tập thể, lợi ích mang lại cho xã viên ở nhiều HTX chưa đáng kể, lãi kinh doanh thấp, quyền lợi của thành viên chưa khác nhiều so với chưa chuyển đổi. HTX chưa chủ động

vươn lên trong cơ chế mới, chưa có sức cạnh tranh trên thị trường, nguồn vốn kinh doanh thấp, mức cổ phần của thành viên ít, hầu hết các HTX hoạt động ở dạng cầm chừng, nguồn thu chủ yếu dựa vào các dịch vụ thuộc nhóm dịch vụ công (dịch vụ thủy lợi, dịch vụ BVTV- khuyến nông, dịch vụ bảo vệ hoa màu).

- Năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý HTX còn nhiều yếu kém, Phần lớn cán bộ chủ chốt HTX chưa qua đào tạo cơ bản, chính sách đãi ngộ chưa thỏa đáng.

- Trình độ của cán bộ quản lý hợp tác xã còn nhiều yếu kém, tỷ lệ cán bộ có chuyên môn chỉ đạo kỹ thuật, năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý HTX còn hạn chế, khả năng quản lý kinh tế còn thấp, mức tiên công của cán bộ quản lý HTX so với thực tế hiện nay còn thấp không đảm bảo cho đời sống của cán bộ HTX.

- Các HTX mới tập trung vào các khâu dịch vụ sản xuất thuộc lĩnh vực trồng trọt, chưa có các dịch vụ về lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, chất lượng làm dịch vụ thấp

- Vốn hoạt động của các HTX ít, chưa mạnh dạn đầu tư kinh doanh các khâu dịch vụ như: Cung ứng vật tư cho sản xuất, đầu tư máy móc phục vụ cơ giới hóa vào sản xuất, đầu mối với các đơn vị khác thu mua nông sản hàng hóa cho nông dân, đầu tư các mô hình sản xuất khác thu lợi nhuận....

2. Nguyên nhân:

- Một số cấp ủy Đảng và một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa nhận thức đúng mô hình HTXNN, chưa phân biệt được sự khác nhau giữa mô hình HTX kiểu mới với HTX trước đây. Công tác quản lý nhà nước đối với HTX chưa cụ thể rõ ràng, còn có sự chồng chéo trong quản lý giữa ngành nông nghiệp và ngành tài chính. Một số chính quyền cơ sở buông lỏng trong công tác quản lý HTX.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động của HTX còn nghèo nàn, nhiều HTX chưa có đất, chưa HTX nào được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhiều HTX không có điểm dịch vụ cung ứng vật tư phục vụ sản xuất. Không có cơ chế hỗ trợ xây dựng trụ sở làm việc cho HTX. Hầu hết các HTX không được vay vốn ngân hàng để hoạt động, nếu có vay phải dùng tài sản thế chấp của cá nhân Hội đồng quản trị để vay cho HTX, số lượng vốn vay không được nhiều.

- Các văn bản dưới luật chậm ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước, Luật HTX năm 2012 đối với kinh tế HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng.

- Chỉ đạo các HTX yếu trên địa bàn huyện chuyển đổi cách tổ chức hoạt động các dịch vụ sản xuất thoát khỏi tình trạng hiện tại.

- Tiếp tục chỉ đạo các HTX hoạt động có hiệu quả theo Luật HTX năm 2012. Liên kết sản xuất các sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững với bà con nhân dân trên địa bàn huyện. Mở rộng các loại hình dịch vụ có khả năng đem lại lợi nhuận kinh tế cao, tăng doanh thu cho HTX.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Trung ương, Tỉnh quan tâm có cơ chế hỗ trợ thiết thực cho các HTX xây dựng trụ sở làm việc, kho, gian hàng để tạo điều kiện cho các HTX phát triển ngày càng lớn mạnh. /*Sưu*

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh (b/c);
- Chi cục Phát triển nông thôn (b/c);
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, NN;



Thịnh Văn Huyền

Biểu 1**Chỉ tiêu phát triển HTX, Liên hiệp HTX, Tổ hợp tác***(Kèm theo Báo cáo số: 108 /BC-UBND ngày 22 /3/2019 của UBND huyện Nga Sơn)*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2003	7/1/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
I	HỢP TÁC XÃ								
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%							
2	Tổng số HTX	HTX	30	27	27	27	27	27	27
	Trong đó:								
	Số HTX thành lập mới	HTX							
	Số HTX giải thể	HTX							
	Số HTX hoạt động hiệu quả	HTX							
3	Tổng số thành viên HTX	Người	3,563			3,113			985
	Trong đó:								
	Số thành viên mới								
	Số thành viên là cá nhân								
	Số thành viên là đại diện hộ gia đình		3,536			3,086			958
	Số thành viên là pháp nhân		27			27			27
4	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Thành viên							295
	Trong đó:								
	Số lao động thường xuyên mới	Người							
	Số lao động là thành viên HTX	Người							

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2003	7/1/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
6	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người							169
	Đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người							46
	Đã qua đào tạo trình độ sơ cấp, Trung cấp	Người							109
II	LIÊN HIỆP HTX	HTX	không có						
III	TỔ HỢP TÁC	HTX	không có						

Biểu 2**SỐ LƯỢNG HTX, LIÊN HIỆP HTX, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ***(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /3/2019 của UBND huyện Nga Sơn)*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2003	7/1/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
I	HỢP TÁC XÃ								
	Tổng hợp tác xã	HTX	30	27	27	27	27	27	27
	Chia ra								
1	HTX nông-lâm-ngư-diêm nghiệp	HTX							
4	HTX thương mại	HTX							
5	HTX vận tải	HTX							
6	HTX môi trường	HTX							
7	HTX nhà ở	HTX							
8	HTX khác	HTX							
II	LIÊN HIỆP HTX	LHHTX	Không có						
III	TỔ HỢP TÁC	THT	Không có						

Số: 107 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 22 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO

**Về việc rà soát, xác định cụ thể số lượng tàu cá tỉnh Quảng Ngãi hoạt động,
khai thác hải sản trên địa tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Công văn số 2350/UBND-NN ngày 01/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, về việc phối hợp quản lý tàu cá tỉnh Quảng Ngãi hoạt động khai thác hải sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

UBND huyện Nga Sơn đã triển khai kiểm tra, rà soát xác định số lượng tàu cá tỉnh Quảng Ngãi hoạt động, khai thác hải sản trên địa bàn huyện Nga Sơn.

Kết quả rà soát kiểm tra trên địa bàn huyện Nga Sơn không có tàu cá tỉnh Quảng Ngãi hoạt động, khai thác hải sản.

Vậy UBND huyện Nga Sơn báo cáo đề Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở nông nghiệp&PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN&PTNT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thịnh Văn Huyền